

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
 (Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Chi tiết theo đơn vị sử dụng													
			Bệnh viện Phổi tỉnh Ninh Bình	Bệnh viện Phổi Nam Định	Bệnh viện Phổi Hà Nam	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình	Bệnh viện Y học cổ truyền Nam Định	Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Nam	Bệnh viện Chính hình và phục hồi chức năng Tam Điệp	Bệnh viện Đa khoa Nho Quan	Bệnh viện Đa khoa Kim Sơn	Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu	Bệnh viện Đa khoa Gia Viễn	Bệnh viện Đa khoa Hoa Lư	Bệnh viện Đa khoa Tam Điệp	Bệnh viện Đa khoa Yên Mô
			14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340 -341)															
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12														
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
2.1	Loại 130-132		1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
2.5	Loại 130-139															
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12														
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		1096606	1005790	1052001	1042186	1046236	1060718	1094207	1003302	1079158	1020520	1049523	1003556	1049526	1049529
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch		1311	1321	1325	1311	1321	1325	1312	1315	1316	1324	1315	1311	1312	1312

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Chi tiết theo đơn vị sử dụng													
			Bệnh viện Đa khoa Yên Khánh	Bệnh viện Đa khoa Vụ Bản	Bệnh viện Đa khoa Ý Yên	Bệnh viện Đa khoa Thành Nam	Bệnh viện Đa khoa Nam Trực	Bệnh viện Đa khoa Trực Ninh	Bệnh viện Đa khoa Xuân Trường	Bệnh viện Đa khoa Giao Thủy	Bệnh viện Đa khoa Nghĩa Hưng	Bệnh viện Đa khoa Thanh Liêm	Bệnh viện Đa khoa Bình Lục	Bệnh viện Đa khoa Lý Nhân	Bệnh viện Đa khoa Kim Bảng	Bệnh viện Đa khoa Duy Tiên
			28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340 -341)															
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12														
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
2.1	Loại 130-132		1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		1042188	1066077	1070221	1020521	1066088	1076788	1076786	1076789	1076787	1051899	1051902	1051901	1051900	1051897
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch		1316	1322	1322	1321	1323	1323	1324	1324	1323	1327	1327	1327	1326	1326

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Ninh Bình
Mã số: 1096815
Mã KBNN : 1311

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Ninh Bình
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		9.000
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340 -341)		9.000
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	9.000
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	9.000

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình

Mã số: 1079160

Mã KBNN : 1311

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		6.000
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		6.000
2.2	Loại 130-139		6.000
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	6.000
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	6.000

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Trung tâm cấp cứu 115 tỉnh Ninh Bình

Mã số: 1122006

Mã KBNN : 1311

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Trung tâm cấp cứu 115 tỉnh Ninh Bình
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		3.600
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		3.600
2.2	Loại 130-139		3.600
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	3.600
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	3.600

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
Mã số: 1042190
Mã KBNN : 1311

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		4.800
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		4.800
2.1	Loại 130-132		4.800
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	4.800
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	4.800

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Nam Định
Mã số: 1046007
Mã KBNN : 1321

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Nam Định
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		4.800
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		4.800
2.1	Loại 130-132		4.800
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	4.800
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	4.800

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Hà Nam
Mã số: 1051999
Mã KBNN : 1325

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Hà Nam
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		4.800
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		4.800
2.1	Loại 130-132		4.800
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	4.800
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	4.800

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Mắt tỉnh Ninh Bình*
Mã số: *1103285*
Mã KBNN : *1311*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Mắt tỉnh Ninh Bình
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	<i>Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình</i>	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Ninh Bình
Mã số: 1103321
Mã KBNN : 1311

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Ninh Bình
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Bệnh viện Phụ sản Nam Định

Mã số: 1049631

Mã KBNN : 1321

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Phụ sản Nam Định
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Nhi Nam Định
Mã số: 1098211
Mã KBNN : 1321

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Nhi Nam Định
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Nội tiết Nam Định*
Mã số: *1046009*
Mã KBNN : *1321*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Nội tiết Nam Định
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Ninh Bình*
Mã số: *1079159*
Mã KBNN : *1312*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Ninh Bình
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện phục hồi chức năng Nam Định*
Mã số: *1046233*
Mã KBNN : *1324*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện phục hồi chức năng Nam Định
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Phổi tỉnh Ninh Bình
Mã số: 1096606
Mã KBNN: 1311

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Phổi tỉnh Ninh Bình
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Bệnh viện Phổi Nam Định
Mã số: 1005790
Mã KBNN : 1321

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Phổi Nam Định
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Phổi Hà Nam
Mã số: 1052001
Mã KBNN : 1325

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Phổi Hà Nam
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình
Mã số: 1042186
Mã KBNN : 1311

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Ninh Bình
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền Nam Định

Mã số: 1046236

Mã KBNN : 1321

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Y học cổ truyền Nam Định
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Nam*
Mã số: *1060718*
Mã KBNN : *1325*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Nam
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng
Tam Điệp*

Mã số: 1094207

Mã KBNN : 1312

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng Tam Điệp
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Đa khoa Nho Quan*

Mã số: *1003302*

Mã KBNN : *1315*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Nho Quan
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Đa khoa Kim Sơn*

Mã số: *1079158*

Mã KBNN : *1316*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Kim Sơn
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: *Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu*
Mã số: *1020520*
Mã KBNN : *1324*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Gia Viễn
Mã số: 1049523
Mã KBNN : 1315

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Gia Viễn
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Hoa Lư
Mã số: 1003556
Mã KBNN : 1311

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Hoa Lư
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Tam Điệp
Mã số: 1049526
Mã KBNN : 1312

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Tam Điệp
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Đa khoa Yên Mô*

Mã số: *1049529*

Mã KBNN : *1312*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Yên Mô
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Đa khoa Yên Khánh*

Mã số: *1042188*

Mã KBNN : *1316*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Yên Khánh
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Vụ Bản
Mã số: 1066077
Mã KBNN: 1322

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Vụ Bản
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: **Bệnh viện Đa khoa Ý Yên**
Mã số: **1070221**
Mã KBNN : **1322**

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Ý Yên
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Thành Nam
Mã số: 1020521
Mã KBNN : 1321

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Thành Nam
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Nam Trực
Mã số: 1066088
Mã KBNN : 1323

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Nam Trực
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Trưc Ninh
Mã số: 1076788
Mã KBNN : 1323

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Trưc Ninh
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: **Bệnh viện Đa khoa Xuân Trường**
Mã số: **1076786**
Mã KBNN : **1324**

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Xuân Trường
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: *Bệnh viện Đa khoa Giao Thủy*
Mã số: *1076789*
Mã KBNN : *1324*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Giao Thủy
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: *Bệnh viện Đa khoa Nghĩa Hưng*
Mã số: *1076787*
Mã KBNN : *1323*

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Nghĩa Hưng
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Thanh Liêm
Mã số: 1051899
Mã KBNN : 1327

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Thanh Liêm
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Bình Lục
Mã số: 1051902
Mã KBNN : 1327

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Bình Lục
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Lý Nhân
Mã số: 1051901
Mã KBNN : 1327

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Lý Nhân
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Kim Bảng
Mã số: 1051900
Mã KBNN: 1326

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Kim Bảng
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / 02 /2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Duy Tiên
Mã số: 1051897
Mã KBNN : 1326

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Bệnh viện Đa khoa Duy Tiên
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.200
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình (Loại 130)		1.200
2.1	Loại 130-132		1.200
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	12	1.200
	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Ninh Bình	12	1.200